



yíng le

贏了

verb · won

Example Sentence

Wǒ men duì zhōng yú yíng le zhè chǎng bǐ sài
我们队终于赢了这场比赛。

Our team finally won this game.

Trace each character, then write the word on your own.

[illegible]

了 了 了 了 了